

Số: 3588/QĐ-UBND

Hải Dương, ngày 02 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu thuế Sử dụng đất nông nghiệp năm 2021

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật thuế Sử dụng đất nông nghiệp ngày 10/7/1993;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Hải Dương tại Tờ trình số 10847/TTr-CTHĐU ngày 12 tháng 11 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. 1. Phê duyệt giá thóc để tính thuế Sử dụng đất nông nghiệp năm 2021 là 7.000 đồng/kg (Bảy nghìn đồng một ki lô gam) áp dụng thống nhất trong toàn tỉnh.

2. Giao nhiệm vụ thu thuế Sử dụng đất nông nghiệp năm 2021 cho các huyện, thị xã, thành phố như sau:

STT	Đơn vị	Thuế ghi thu (kg)	Số thuế được miễn (kg)	Số thuế được giảm (kg)	Số thuế còn phải nộp	
					Lượng (kg)	Tiền (đồng)
1	Hải Dương	1.585.945,0	1.585.945,0		0,0	0,0
2	Nam Sách	2.401.600,0	2.401.600,0		0,0	0,0
3	Thanh Hà	3.053.680,1	3.053.680,1		0,0	0,0
4	Kim Thành	2.379.676,0	2.379.676,0		0,0	0,0
5	Kinh Môn	2.657.224,1	2.657.224,1		0,0	0,0
6	Chí Linh	2.354.803,1	2.324.775,5		30.027,6	210.193.200
7	Cầm Giàng	2.176.098,0	2.176.098,0		0,0	0,0
8	Bình Giang	2.600.763,0	2.600.763,0		0,0	0,0
9	Thanh Miện	3.109.060,8	3.109.060,8		0,0	0,0
10	Ninh Giang	3.233.373,8	3.233.373,8		0,0	0,0
11	Gia Lộc	2.084.648,0	2.084.648,0		0,0	0,0
12	Tứ Kỳ	3.615.277,0	3.615.277,0		0,0	0,0
	Tổng cộng	31.252.148,9	31.222.121,3		30.027,6	210.193.200

(Số thuế còn phải nộp năm 2021 đã trừ đi số thuế miễn, giảm theo quy định của pháp luật).

Điều 2. Cục trưởng Cục Thuế tỉnh chịu trách nhiệm hướng dẫn thực hiện miễn, giảm và tổ chức thu nộp thuế Sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh.

Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thực hiện miễn, giảm và tổ chức thu thuế trên địa bàn quản lý (nếu có) đến 20/12/2021 kết thúc thu nộp, thanh toán thuế năm 2021.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ngành: Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành và đơn vị liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Tổng Cục thuế (Bộ Tài chính);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTC, Thư (15b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Quân